

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ Quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2816/TTr-SNV ngày 04/10/2021 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/11/2021 và thay thế Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND Thành phố.

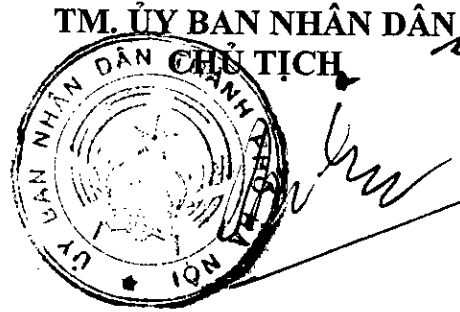


Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư; Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Kiểm soát viên các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / .*nv*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Bộ Tư pháp (Cục KT VBQPPL);
- VP UBND TP: các PCVP;
TKBT, TH, NC, KT; *z*
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, SNV (06 bản).

49367 - 10



Chu Ngọc Anh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý,
kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2021/QĐ-UBND
ngày 10 / 11 /2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung, tiêu chí, quy trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với: Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là người quản lý doanh nghiệp nhà nước) thuộc thành phố Hà Nội gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty (đối với công ty không có Hội đồng thành viên); Thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc, Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc; Kế toán trưởng.

2. Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thành phố Hà Nội (sau đây gọi là Kiểm soát viên).

3. Người đại diện phần vốn Nhà nước gồm: Người được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (sau đây được viết tắt là UBND Thành phố) cử đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Đánh giá năng lực, hiệu quả, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát

viên và người đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp để làm căn cứ quy hoạch, rà soát quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên; làm cơ sở chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Kiểm soát viên; xem xét cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Việc đánh giá, xếp loại phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Chương II

NỘI DUNG, TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP, KIỂM SOÁT VIÊN, NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

Điều 4. Trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Hàng năm, cấp có thẩm quyền có trách nhiệm giao và xác định cụ thể các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên tại doanh nghiệp mà nhà nước nắm 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND Thành phố.

2. Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình:

a) Chủ tịch UBND Thành phố đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: Người quản lý doanh nghiệp nhà nước gồm các chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc; Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn Nhà nước;

b) Chủ tịch Hội đồng thành viên (trên cơ sở thống nhất của Hội đồng thành viên), Chủ tịch công ty đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh: Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

Điều 5. Thời gian đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Thời gian đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 năm đánh giá hoặc từ khi người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước đó nhận nhiệm vụ đến hết ngày 31 tháng 12 năm đánh giá.

2. Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước kết thúc nhiệm kỳ trong năm đánh giá thì thời gian đánh giá là từ ngày 01 tháng 01 của năm đánh giá đến thời điểm kết thúc nhiệm kỳ.

3. Việc đánh giá người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên được thực hiện hàng năm sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu công bố kết quả

xếp loại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; việc đánh giá người đại diện phần vốn nhà nước được thực hiện sau khi công bố báo cáo tài chính hàng năm của doanh nghiệp.

4. Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước là đảng viên thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trước; đánh giá, xếp loại chất lượng quản lý sau.

Điều 6. Căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước:

- a) Điều lệ doanh nghiệp;
- b) Quyền, trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật;
- c) Chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, phê duyệt hàng năm.

2. Đối với Kiểm soát viên:

- a) Quyền, trách nhiệm của Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước theo quy định của pháp luật;
- b) Chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, phê duyệt hàng năm;
- c) Việc tuân thủ các quy định của điều lệ trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3. Đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

- a) Quyền, trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước theo quy định của pháp luật;
- b) Chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, phê duyệt hàng năm;
- c) Việc tuân thủ các quy định của điều lệ trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 7. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước bao gồm:

1. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và điều lệ doanh nghiệp.

2. Kết quả công tác của cá nhân bao gồm:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc;

b) Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

- c) Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm;
- d) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);
- đ) Việc chấp hành, tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Điều 8. Mức đánh giá, xếp loại chất lượng

Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước được đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo 4 mức độ: (1) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; (2) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; (3) Hoàn thành nhiệm vụ; (4) Không hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 9. Tiêu chí đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp:

a) Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước: Doanh nghiệp được xếp loại A theo quy định;

b) Đối với Kiểm soát viên: Doanh nghiệp được đánh giá chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cấp có thẩm quyền;

c) Đối với người đại diện phần vốn nhà nước: Doanh nghiệp chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; hoàn thành từ 100% trở lên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu được giao theo kế hoạch, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

2. Kết quả công tác của cá nhân:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;

b) Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

c) Hoàn thành từ 100% trở lên các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cấp có thẩm quyền chấp thuận;

d) Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);

đ) Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước.

Điều 10. Tiêu chí đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ

Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp:

a) Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước: Doanh nghiệp được xếp loại A theo quy định;

b) Đối với Kiểm soát viên: Doanh nghiệp được đánh giá chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cấp có thẩm quyền;

c) Đối với người đại diện phần vốn nhà nước: Doanh nghiệp chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; hoàn thành từ 90% trở lên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu được giao theo kế hoạch, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

2. Kết quả hoạt động của cá nhân:

a) Đạt các tiêu chí quy định tại điểm a, điểm b, điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

b) Hoàn thành từ 90% trở lên các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 11. Tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ

Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp:

a) Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước: Doanh nghiệp được xếp loại B theo quy định;

b) Đối với kiểm soát viên: Doanh nghiệp được đánh giá chấp hành chưa tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Không áp dụng điểm này nếu kiểm soát viên đã có ý kiến cảnh báo bằng văn bản và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu;

c) Đối với người đại diện phần vốn nhà nước: Doanh nghiệp chấp hành chưa tốt các quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc hoàn thành từ 70% đến dưới 90% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu được giao theo kế hoạch, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

2. Kết quả công tác của cá nhân:

a) Đạt các tiêu chí quy định tại điểm a, điểm b, điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

b) Hoàn thành từ 70% đến dưới 90% các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 12. Tiêu chí đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ khi có một trong các tiêu chí sau:

1. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp:

a) Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước: Doanh nghiệp được xếp loại C theo quy định;

b) Đối với kiểm soát viên: Doanh nghiệp có vi phạm quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cấp có thẩm quyền, trừ trường hợp kiểm soát viên đã có ý kiến cảnh báo bằng văn bản và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu;

c) Đối với người đại diện phần vốn nhà nước: Doanh nghiệp có vi phạm quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, không chấp hành đầy đủ ý kiến của cấp có thẩm quyền hoặc hoàn thành dưới 70% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu được giao theo kế hoạch, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được chủ sở hữu chấp thuận.

2. Kết quả công tác của cá nhân:

a) Có biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức; có lối sống không lành mạnh; vi phạm các quy định về ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong, lễ lối làm việc đã được cấp có thẩm quyền kết luận;

b) Không thực hiện hoặc vi phạm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

c) Hoàn thành dưới 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do nguyên nhân khách quan được cấp có thẩm quyền chấp thuận;

d) Không thực hiện hoặc tuân thủ không đúng ý kiến chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cấp có thẩm quyền;

đ) Không khắc phục được các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có).

Điều 13. Quy trình, trình tự thủ tục đánh giá

1. Đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước:

a) Người quản lý doanh nghiệp nhà nước viết bản tự nhận xét, đánh giá theo nội dung, tiêu chí đánh giá và tự nhận mức độ xếp loại chất lượng theo mẫu (Phụ lục số 01a, 01b, 01c);

b) Tập thể lãnh đạo mở rộng họp nhận xét, đánh giá đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước. Cuộc họp đánh giá, xếp loại chất lượng được ghi thành biên bản, trong đó nêu rõ thành phần tham dự, các ý kiến tham gia.

Chủ trì hội nghị do Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty thực hiện. (Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc được phân công sẽ chủ trì khi thực hiện đánh giá Chủ tịch Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc (Giám đốc) hoặc Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) được phân công sẽ chủ trì khi thực hiện đánh giá Chủ tịch Công ty);

Thành phần dự họp gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Kiểm soát viên, Trưởng các phòng ban chuyên môn, Trưởng các đơn vị trực thuộc, Chủ tịch Công đoàn Công ty Bí thư Đoàn Thanh niên; mời đại diện cơ quan Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành liên quan tham dự;

c) Lấy ý kiến bằng văn bản về đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp của cấp ủy cùng cấp;

d) Kiểm soát viên có ý kiến tham gia bằng văn bản về kết quả công tác, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Các bước quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều này hoàn thành trước 31 tháng 3 của năm liền kề sau năm đánh giá;

đ) Trên cơ sở kết quả nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo mở rộng, ý kiến của cấp ủy cùng cấp, kết quả đánh giá đảng viên, ý kiến tham gia của kiểm soát viên và quyết định xếp loại doanh nghiệp:

Tập thể lãnh đạo công ty xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh: Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và Kế toán trưởng;

Tập thể lãnh đạo công ty có văn bản báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ) đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc. Hoàn thành trong thời gian 10 ngày kể từ ngày UBND Thành phố ban hành Quyết định công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước của năm đánh giá;

Sở Nội vụ chủ trì lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan (nếu có) đối với đề

xuất đánh giá, xếp loại của đơn vị; tổng hợp và tham mưu UBND Thành phố xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đối với các chức danh trên. Hoàn thành trong thời gian 30 ngày kể từ ngày UBND Thành phố ban hành Quyết định công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước của năm đánh giá.

2. Đối với kiểm soát viên:

a) Kiểm soát viên viết bản tự nhận xét, đánh giá và tự nhận mức độ xếp loại chất lượng theo mẫu (Phụ lục số 02);

b) Chủ tịch Hội đồng thành viên (trên cơ sở thống nhất của Hội đồng thành viên), Chủ tịch công ty hoặc người đứng đầu doanh nghiệp tham gia ý kiến độc lập kết quả công tác, bản tự chấm điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Kiểm soát viên theo mẫu (Phụ lục số 03);

c) Kiểm soát viên gửi báo cáo bao gồm: bản tự nhận xét, đánh giá mức độ xếp loại chất lượng; bản nhận xét, đánh giá mức độ xếp loại của Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty hoặc người đứng đầu doanh nghiệp gửi về các Sở: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội. Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 02 của năm liền kề sau năm đánh giá;

d) Căn cứ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng quy định tại Quyết định này và nhiệm vụ được giao theo kế hoạch hàng năm, Sở Nội vụ chủ trì lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đối với kiểm soát viên. Thời gian hoàn thành trước ngày 28 tháng 02 của năm liền kề sau năm đánh giá.

3. Đối với người đại diện phần vốn nhà nước:

a) Người đại diện phần vốn nhà nước viết bản tự nhận xét, đánh giá theo nội dung, tiêu chí đánh giá và tự nhận mức độ xếp loại chất lượng theo mẫu (Phụ lục số 04) gửi về các Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội. Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 4 của năm liền kề sau năm đánh giá;

b) Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng quy định tại Quyết định này và nhiệm vụ được giao theo kế hoạch hàng năm, Sở Nội vụ chủ trì lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội; tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đối với người đại diện phần vốn nhà nước. Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 6 của năm liền kề sau năm đánh giá;

c) Cơ quan đại diện chủ sở hữu lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị đối với người đại diện phần vốn nhà nước (nếu cần).

4. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng được lưu vào hồ sơ và thông báo đến từng người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước. Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Kiểm soát viên làm căn cứ để chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Kiểm soát

viên; được thông báo đến người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên và lưu vào hồ sơ quản lý doanh nghiệp.

5. Đối với Kiểm soát viên không chuyên trách: Việc xếp loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ Kiểm soát viên là một phần nội dung để người đứng đầu doanh nghiệp tổng hợp đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của Kiểm soát viên không chuyên trách đó.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước

1. Xây dựng chương trình công tác hàng năm báo cáo cấp có thẩm quyền đánh giá quy định tại Điều 4 phê duyệt (qua Sở Tài chính đối với chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố). Thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

2. Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Tạo điều kiện thuận lợi để Kiểm soát viên thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, nghĩa vụ và quyền hạn của mình tại doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty hoặc người đứng đầu doanh nghiệp tham gia ý kiến về kết quả công tác, bản tự chấm điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Kiểm soát viên.

4. Thực hiện đánh giá người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quy định tại điểm b, khoản 2 - Điều 4 Quy chế này.

Điều 15. Trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Xây dựng chương trình công tác hàng năm báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Tài chính) phê duyệt. Thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

2. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, nghĩa vụ và quyền hạn của Kiểm soát viên tại doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp.

3. Có báo cáo độc lập tham gia ý kiến vào báo cáo kết quả công tác, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Điều 16. Trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

1. Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại Điều 48 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định tại Quy chế này.

2. Báo cáo kịp thời về UBND Thành phố và các cơ quan quản lý có liên quan những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ quản lý vốn tại đơn vị làm căn cứ đánh giá, xếp loại cuối năm.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Nhận xét, đánh giá kết quả công tác năm, Bản tự đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước theo các tiêu chí đã được quy định tại Quy chế này có liên quan đến lĩnh vực được phân công.

2. Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp trước ngày 15 tháng 5 của năm liền kề sau năm đánh giá để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND Thành phố.

3. Chủ trì hướng dẫn và đánh giá hiệu quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước trong lĩnh vực quản lý tài chính của doanh nghiệp.

4. Tổng hợp đối chiếu chương trình công tác năm và kết quả công tác năm của Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên gửi Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

5. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Kiểm soát viên, thực hiện chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp.

6. Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo UBND Thành phố về kết quả thực hiện của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo yêu cầu của UBND Thành phố.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Nhận xét, đánh giá kết quả công tác năm, bản tự chấm điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước theo các tiêu chí đã được quy định tại Quy chế này có liên quan đến lĩnh vực được phân công.

2. Chủ trì hướng dẫn và đánh giá chất lượng hoạt động của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước trong lĩnh vực Sở được phân công.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tổng hợp, đối chiếu chương trình công tác năm và kết quả công tác năm (đã được UBND Thành phố phê duyệt); nhận xét, đánh giá kết quả công tác năm, bản tự đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của

người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước theo các tiêu chí đã được quy định tại Quy chế này có liên quan đến lĩnh vực được phân công.

2. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước của các doanh nghiệp, chủ trì phối hợp các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và Sở, ngành có liên quan, tổng hợp trình UBND Thành phố ban hành quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước.

3. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định liên quan đến vướng mắc của Quy chế trong quá trình thực hiện theo đề nghị của các Sở, ngành và các doanh nghiệp.

Điều 20. Trách nhiệm của Văn phòng UBND Thành phố

Tổng hợp xin ý kiến Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố, trình Chủ tịch UBND Thành phố xem xét quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Quy chế này. Hoàn thành trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nội vụ.

Điều 21. Trách nhiệm của các Sở ngành có liên quan

Phối hợp hướng dẫn và đánh giá chất lượng hoạt động của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước trong lĩnh vực được giao phụ trách.

Điều 22. Điều khoản chuyển tiếp

Trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó được áp dụng để điều chỉnh các quy định của Quy chế này./.

PHỤ LỤC SỐ 01A

MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN (CHỦ TỊCH CÔNG TY)

(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý,
kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện
phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÊN ĐƠN VỊ:.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Xếp loại doanh nghiệp (năm đánh giá):

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	- Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND Thành phố về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty và các nhiệm vụ được giao; Chủ động báo cáo và khuyến nghị kịp thời tới UBND Thành phố về những vướng mắc khi thực hiện đồng thời quy định Trung ương và các quy định của Thành phố (nếu có); Kiến nghị UBND Thành phố các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty có hiệu quả;	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm: 1. Từ 100% trở lên 2. Từ 90% đến < 100% 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70%		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành và giám sát thực hiện các định mức, tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật; tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu hàng hoá, giá thành sản phẩm và dịch vụ. Quyết định kế hoạch sử dụng lao động, đơn giá tiền lương, thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, hệ thống tiền lương theo vị trí công việc, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của công ty; - Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu; Kiểm tra, giám sát Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng công ty và Trưởng các đơn vị phụ thuộc trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình; - Thực hiện việc quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; - Thực hiện việc góp vốn, đầu tư tại các doanh nghiệp khác, huy động vốn, liên kết trong kinh doanh; - Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được UBND Thành phố phê duyệt (Đối chiếu kết quả thực hiện với chương trình công tác); 			

CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1,2 và nội dung 5 ở mức 4)

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người tự nhận xét, đánh giá

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 01B

**MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM CỦA
TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC)**
(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý,
kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện
phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÊN ĐƠN VỊ:.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Xếp loại doanh nghiệp (năm đánh giá):

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao: - Xây dựng chương trình kế hoạch công tác năm. - Ý thức bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; - Thực hiện Điều lệ, Quy chế tài chính của doanh nghiệp; - Tổ chức, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư của doanh nghiệp (nếu có) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố; - Thực hiện các nghị quyết, quyết định kinh doanh của doanh nghiệp; Có sáng kiến, đổi mới trong việc quản lý và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm: 1. Từ 100% trở lên 2. Từ 90% đến < 100% 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70%		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, hằng năm của doanh nghiệp; Thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của doanh nghiệp và các nhiệm vụ được giao, được phân công; - Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND Thành phố về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty và các nhiệm vụ được giao; Chủ động đề xuất và khuyến nghị kịp thời tới UBND Thành phố về những vướng mắc khi thực hiện đồng thời quy định Trung ương và các quy định của Thành phố (nếu có); Kiến nghị UBND Thành phố các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty có hiệu quả. - Thực hiện các định mức, tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật; tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu hàng hoá, giá thành sản phẩm và dịch vụ. Thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, đơn giá tiền lương, thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, hệ thống tiền lương theo vị trí công việc, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của công ty; - Thực hiện việc quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; - Thực hiện việc góp vốn, đầu tư tại các doanh nghiệp khác, huy động vốn, liên kết trong kinh doanh; - Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu, Chủ tịch HĐQT (Chủ tịch Công ty); Kiểm tra, giám sát Kế toán trưởng và các Phòng ban công ty và các đơn vị phụ thuộc trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. - Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được UBND Thành phố phê duyệt (Đối chiếu kết quả thực hiện với chương trình công tác); 			

CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1,2 và nội dung 5 ở mức 4)

Hà Nội, ngày tháng năm 20
Người tự nhận xét, đánh giá
 (Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 01C
MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM
CỦA KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 TÊN ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....

- Họ và tên:

- Chức vụ:

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao: - Xây dựng chương trình công tác năm đúng thời hạn; - Thực hiện đầy đủ những công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính theo quy định của pháp luật về chuẩn mực kế toán và nguyên tắc kế toán; - Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Công ty, Ban Tổng Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ kế toán qua các thời kỳ; - Xây dựng, quản lý bộ máy và hệ thống	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm: 1. Từ 100% trở lên 2. Từ 90% đến < 100% 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70%		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<p>quản lý kế toán tại đơn vị theo đúng quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Công ty, Ban Tổng Giám đốc về công tác tài chính kế toán, quản lý và sử dụng vốn tài sản; Đánh giá và xử lý thông tin liên quan đến nghiệp vụ tài chính phát sinh; - Phối hợp với Kiểm soát viên trong việc thực hiện kiểm tra kiểm soát hoạt động của Công ty; - Xây dựng báo cáo báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác theo quy định kịp thời chính xác; Thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp; - Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được UBND Thành phố phê duyệt. (Đối chiếu kết quả thực hiện cuối năm với chương trình công tác đầu năm). 			

CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ

(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ

(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1, 2 và nội dung 5 ở mức 4)

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người tự nhận xét, đánh giá

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 02
MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM
CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 TÊN ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....

- Họ và tên:

- Chức vụ:

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao: - Xây dựng chương trình công tác năm đúng thời hạn. - Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty trong việc Điều lệ của doanh nghiệp, Quy chế tài chính của doanh nghiệp, tổ chức sắp xếp đổi mới doanh nghiệp; - Giám sát hoạt động của Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; chiến lược, kế hoạch	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm: 1. 100% trở lên 2. Từ 90% trở lên 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70%		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<p>sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, hàng năm của doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám sát hoạt động của Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty trong việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp, chế độ tiền lương, tiền thưởng; - Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác theo quy định kịp thời chính xác; - Phản án kịp thời, đầy đủ và chính xác cho UBND Thành phố về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp mình kiểm soát; - Chủ động báo cáo và khuyến nghị kịp thời tới UBND Thành phố, về những sai phạm, những hoạt động bất thường, trái với pháp luật và các quy định của Thành phố; Kiến nghị UBND Thành phố các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh; - Kịp thời thẩm định các văn bản, báo cáo của công ty và gửi báo cáo thẩm định bằng văn bản đến UBND Thành phố và các cơ quan liên quan đúng thời gian quy định. - Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được UBND Thành phố phê duyệt (Đối chiếu kết quả thực hiện với chương trình công tác); 			

CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 2 và nội dung 5 ở mức 4)

Hà Nội, ngày tháng năm 20
Người tự nhận xét, đánh giá
 (Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 03
MẪU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
(CHỦ TỊCH CÔNG TY) VỚI KIỂM SOÁT VIÊN

(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 TÊN ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
KIỂM SOÁT VIÊN NĂM.....

Căn cứ Kế hoạch và Chương trình công tác năm của.....
Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm và bản tự nhận xét, đánh giá của kiểm soát viên.....
Hội đồng thành viên (Chủ tịch Công ty)..... nhận xét, đánh giá đối với đồng chí:..... cụ thể như sau:

TT	Nội dung nhận xét, đánh giá	Mức độ đánh giá	Ý kiến khác (nếu có)
1	Phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt	
2	Giương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt	
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục	
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt	
5	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm)	1. 100% trở lên 2. Từ 90% trở lên 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70%	

ĐỀ XUẤT ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 2 và nội dung 5 đạt mức 4)

Hà Nội, ngày tháng năm 20
Chủ tịch HĐQT/Chủ tịch Công ty
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 04

**MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM
CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**
*(Ban hành kèm theo Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm của người quản lý,
kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện
phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TÊN ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....**

- Họ và tên:

- Chức vụ:

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao: - Xây dựng chương trình công tác năm đúng thời hạn. - Ý thức bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; - Thực hiện các nghị quyết, quyết định kinh doanh của doanh nghiệp; Có sáng kiến, đổi mới trong việc quản lý và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; - Nghiêm túc việc thực hiện nhiệm vụ; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển của doanh nghiệp; Thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm: 1. 100% trở lên 2. Từ 90% trở lên 3. Từ 70% đến < 90% 4. Dưới 70% 1.		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<p>doanh nghiệp và các nhiệm vụ được giao, được phân công;</p> <p>- Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty và các nhiệm vụ được giao; Chủ động đề xuất và khuyến nghị kịp thời tới cơ quan đại diện chủ sở hữu về những vướng mắc của doanh nghiệp (nếu có); Kiến nghị các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty có hiệu quả;</p> <p>- Thực hiện các định mức, tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật; tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu hàng hoá, giá thành sản phẩm và dịch vụ. Thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, đơn giá tiền lương, thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, hệ thống tiền lương theo vị trí công việc, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của công ty;</p> <p>- Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu; Kiểm tra, giám sát Kế toán trưởng và các Phòng ban công ty và các đơn vị phụ thuộc trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình;</p> <p>- Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được UBND Thành phố phê duyệt (Đối chiếu kết quả thực hiện với chương trình công tác);</p>			

CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI: (Đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)

Hoàn thành tốt nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)

Hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)

Không hoàn thành nhiệm vụ
(Các nội dung 1, 2, 3, 4 ở mức 1, 2 và nội dung 5 ở mức 4)

V.H. Q.H.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người tự nhận xét, đánh giá

(Ký, ghi rõ họ tên)